

Số: 372/BVĐKT-CDT

Bắc Giang, ngày 07 tháng 8 năm 2021

BẢN CÔNG BỐ BỔ SUNG

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Kính gửi: Sở Y tế Bắc Giang

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang.

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh : 0176/SYT-GPHĐ do Sở Y tế
Bắc Giang cấp ngày 31/12/2013.

Địa chỉ: Đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh
Bắc Giang

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSCKII. Thân Trọng Hưng

Điện thoại liên hệ: 0204.3852.831; Email (nếu có): bvdakhoatinh@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính
phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, bệnh
viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang công bố bổ xung đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực
hành theo quy định với nội dung sau đây:

1. Ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: Điều dưỡng nội, ngoại khoa.
2. Trình độ đào tạo thực hành: Sau đại học (Chuyên khoa I).
3. Số lượng người đào tạo thực hành-điều dưỡng CK I tối đa: 265 người.
4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu.
5. Danh sách các khoa phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh
6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định././

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố



GIÁM ĐỐC

Thân Trọng Hưng

DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ
TẠI KHOA/ĐƠN VỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
Sau đại học chuyên ngành điều dưỡng

I.CHUYÊN NGÀNH NỘI KHOA.

1. Khoa Nội Thận - Tiết niệu - Lọc máu

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Máy chạy thận nhân tạo và hệ thống xử lý nước RO	52	
2	Hệ thống xử lý nước	1	
3	Máy xử lý nước RO di động	1	
4	Bơm tiêm điện	2	
5	Máy chạy thận HDF	1	
6	Monitor 5 thông số	1	
7	Monitor theo dõi bệnh nhân NIHOKONDEN	1	
8	Máy điện tim 3 cần	1	
9	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	40	
Tổng cộng: 09 loại thiết bị			

2. Khoa Hô hấp

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Máy đo chức năng hô hấp	3	
2	Máy siêu âm	1	
3	Máy điện tim 3 cần	1	
4	Monitor theo dõi bệnh nhân	2	
5	Máy hút dịch	2	
6	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp	2	
7	Máy giúp thở Bipap ViVO 30	1	
8	Máy giúp thở Bipap ViVO 40	1	
9	Máy thở	1	
10	Máy thở BiPAP không xâm nhập	1	
11	Bơm tiêm điện	7	
12	Hệ thống máy nội soi video khí phế quản	1	
13	Máy theo dõi SPO2 và nhịp mạch	2	
14	Máy đo độ bão hoà oxy	1	
15	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	50	

Tổng cộng: 15 loại thiết bị

3. Khoa Nội Tiêu hóa

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Máy điện tim 3 cần	1	
2.	Máy hút dịch	1	
3.	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 3 thông số	1	
4.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	45	
Tổng cộng: 04loại thiết bị			

4. Khoa Nội Tổng hợp

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Máy điện tim 3 cần	1	
2.	Bơm tiêm điện	2	
3.	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 3 thông số	1	
4.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	40	
Tổng cộng: 04 loại thiết bị			

5. Khoa Nội Tim mạch

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Bơm tiêm điện	6	
2.	Máy điện tim 3 cần	2	
3.	Máy hút dịch	1	
4.	Thiết bị theo dõi huyết áp 24h	1	
5.	Máy siêu âm màu 2D	1	
6.	Máy tạo nhịp tim tạm thời loại 1 buồng	1	
7.	Máy Holter điện tim	1	
8.	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	2	
9.	Hệ thống Hoteer điện tim	1	
10.	Máy phá rung tim	1	
11.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	70	
Tổng cộng: 11 loại thiết bị			

6. Khoa Nội Thân kinh - Cơ - Xương - Khớp

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Máy hút dịch	1	
2.	Đèn soi đồng tử	2	
3.	Máy đo độ loãng xương	1	
4.	Monitor 5 thông số	1	
5.	Máy điện tim 3 cân cuộn	1	
6.	Bộ đặt nội khí quản	1	
7.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	40	
Tổng cộng: 07 loại thiết bị			

7. Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Máy thở	15	
2.	Máy thở chức năng	1	
3.	Máy thở chức năng cao	4	
4.	Máy thở chức năng cao xâm nhập & không xâm nhập	2	
5.	Máy thở BiPAP không xâm nhập	1	
6.	Monitor theo dõi bệnh nhân	11	
7.	Monitor trung tâm kèm 10 monitor đầu giường	1	
8.	Bơm tiêm điện	8	
9.	Máy hút dịch	5	
10.	Máy hút liên tục áp lực thấp	1	
11.	Máy hút khí màng phổi	1	
12.	Máy siêu âm	2	
13.	Bộ đèn đặt nội khí quản	2	
14.	Máy điện tim 3 cân	1	
15.	Máy chụp XQ tại giường	1	
16.	Máy đo độ bão hòa oxy	1	
17.	Hệ thống nội soi phế quản video	1	
18.	Hệ thống lọc máu liên tục	1	
19.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	75	
Tổng cộng: 19 loại thiết bị			

8. Khoa Cấp cứu

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Bơm tiêm điện	6	
2.	Máy hút dịch	3	
3.	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp	1	
4.	Máy thở	2	
5.	Máy thở T Bird	1	
6.	Máy thở BiPAP không xâm nhập	1	
7.	Bộ đèn đặt nội khí quản	2	
8.	Máy điện tim 3 cần	1	
9.	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số	2	
10.	Máy truyền dịch tự động Top 3300	1	
11.	Monitor theo dõi bệnh nhân	3	
12.	Máy theo dõi SPO2 và nhịp mạch	2	
13.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	60	
Tổng cộng: 13 loại thiết bị			

9. Khoa Da liễu

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Máy hút dịch	1	
2.	Máy theo dõi SPO2 và nhịp mạch	1	
3.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	15	
Tổng cộng: 03 loại thiết bị			

II. CHUYÊN NGÀNH NGOẠI KHOA

1. Khoa Ngoại Tổng hợp

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Máy tháo lồng ruột	1	
2.	Máy hút dịch	1	
3.	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	1	
4.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	40	
Tổng cộng: 04 loại thiết bị			

2. Khoa Ngoại Tiêu hóa

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	1	
2.	Bàn tiểu phẫu bằng inox có 2 đầu nâng	1	
3.	Máy hút dịch	1	
4.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	40	
Tổng cộng: 04 loại thiết bị			

3. Khoa Ngoại Lồng ngực - Chỉnh hình - Bỏng

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	1	
2.	Máy hút dịch	1	
3.	Bàn chỉnh hình	1	
4.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	35	
Tổng cộng: 04 loại thiết bị			

4. Khoa Ngoại Thận - Tiết niệu - Nam học

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	1	
2.	Máy hút dịch	1	
3.	Máy tán sỏi ngoài cơ thể	1	
4.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	40	
Tổng cộng: 04 loại thiết bị			

5. Khoa Ngoại Chấn thương

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	1	
2.	Máy hút dịch	1	
3.	Máy siêu âm điều trị	1	
4.	Khoan điện dùng cho phẫu thuật ngoại chấn thương	1	
5.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	50	
Tổng cộng: 05 loại thiết bị			

6. Khoa Ngoại Thần kinh

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Máy monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	1	
2.	Máy hút dịch	1	
3.	Máy theo dõi SPO2 và nhịp mạch	1	
4.	Phương tiện, dụng cụ thực hành chăm sóc người bệnh	40	
Tổng cộng: 04 loại thiết bị			

Bắc Giang, ngày 07 tháng 8 năm 2021

GIÁM ĐỐC



BSCKII. Thân Trọng Hưng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 04 tháng 8 năm 2021

PHỤ LỤC 1
THÔNG TIN VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA BẮC GIANG
(Tại 1 thời điểm)

I. ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1		Chuyên khoa I	Điều dưỡng/ Nội khoa	Điều dưỡng nội tim mạch	- Thực hành chăm sóc người bệnh tăng huyết áp - Thực hành chăm sóc người bệnh đột quỵ - Thực hành chăm sóc người bệnh thiếu máu cục bộ cơ tim - Thực hành chăm sóc người bệnh bệnh van tim - Thực hành	Khoa Tim Mạch						

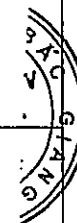
TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
					chăm sóc người bệnh loạn nhịp tim • Thực hành chăm sóc người bệnh mạch máu ngoại vi							
				Điều dưỡng nội hô hấp	• Thực hành chăm sóc người bệnh phế quản • Thực hành chăm sóc người bệnh nhiễm khuẩn phổi • Thực hành chăm sóc người bệnh tràn dịch/khí màng phổi • Thực hành chăm sóc người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính • Thực hành chăm sóc người ho ra máu	Khoa Hô hấp						

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
				Điều dưỡng nội tiết niệu	- Thực hành chăm sóc người bệnh nhiễm khuẩn tiết niệu - Thực hành chăm sóc người bệnh viêm cầu thận - Thực hành chăm sóc người bệnh suy thận - Thực hành chăm sóc người bệnh đái máu	Khoa Nội thận tiết niệu						
				Điều dưỡng nội tiêu hóa	- Thực hành chăm sóc người bệnh có rối loạn thực quản - Thực hành chăm sóc người bệnh dạ dày-tá tràng - Thực hành chăm sóc người bệnh bệnh viêm tụy - Thực hành	Khoa Tiêu hóa						

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
					chăm sóc người bệnh gan - mật • Thực hành chăm sóc người bệnh đại tràng – trực tràng • Thực hành chăm sóc người bệnh tiêu chảy cấp							
				Điều dưỡng nội nội tiết và chuyển hóa	• Thực hành chăm sóc người bệnh suy thùy trước tuyến yên • Thực hành chăm sóc người bệnh đái tháo nhạt • Thực hành chăm sóc người bệnh suy thượng thận • Thực hành chăm sóc người bệnh hội chứng Cushing • Thực hành	Khoa Nội nội tổng hợp						

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
					chăm sóc người bệnh tuyến giáp • Thực hành chăm sóc người bệnh đái tháo đường							
				Điều dưỡng nội huyết học – miễn dịch	• Thực hành chăm sóc người bệnh thiếu máu • Thực hành chăm sóc người bệnh bạch cầu ác tính	Khoa nội tổng hợp						
					• Thực hành chăm sóc người bệnh Lupus ban đỏ • Thực hành chăm sóc người bệnh dị ứng	Khoa Da liễu						
				Điều dưỡng nội hồi sức cấp cứu	• Thực hành nhận định người bệnh cấp cứu và nguy kịch • Thực hành xử trí và chăm sóc người bệnh sốc	Khoa Cấp cứu						
						Khoa Hồi sức tích cực						

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
					- Thực hành xử trí và chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp - Thực hành xử trí và chăm sóc người bệnh ngộ độc cấp - Thực hành xử trí và chăm sóc người bệnh hôn mê							
				Điều dưỡng nội cơ xương khớp	- Thực hành chăm sóc người bệnh cơ vân - Thực hành chăm sóc người bệnh loãng xương - Thực hành chăm sóc người mắc bệnh khớp - Thực hành chăm sóc người bệnh cột sống	Khoa nội TK- Cơ xương khớp						





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 04 tháng 8 năm 2021

PHỤ LỤC 1
THÔNG TIN VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA BẮC GIANG
(Tại 1 thời điểm)

I. ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
2		Chuyên khoa I	Điều dưỡng/ Ngoại khoa	Điều dưỡng ngoại khoa cơ bản	• Thực hành chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật • Thực hành chăm sóc người bệnh có mang ống dẫn lưu • Thực hành chăm sóc người bệnh có hậu môn nhân tạo • Thực hành chăm sóc người bệnh có ổ áp xe trong ổ bụng • Thực hành chăm sóc người bệnh	Khoa Ngoại tổng hợp						

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
					viêm phúc mạc							
				Điều dưỡng ngoại khoa tiêu hóa	• Chăm sóc người bệnh viêm tụy cấp • Chăm sóc người bệnh thoát vị • Chăm sóc người bệnh xoắn đại tràng sigma • Chăm sóc người bệnh tắc ruột cơ học • Chăm sóc người bệnh dạ dày - tá tràng • Chăm sóc người bệnh vùng hậu môn trực tràng • Chăm sóc người bệnh lồng ruột cấp • Chăm sóc người bệnh chảy máu đường tiêu hóa • Chăm sóc người bệnh ung thư dạ dày • Chăm sóc người bệnh ung thư đại	Khoa Ngoại tiêu hóa						

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
					tràng • Chăm sóc người bệnh ung thư thực quản							
				Điều dưỡng ngoại khoa gan mật	- Thực hành chăm sóc người bệnh sỏi ống mật chủ - Thực hành chăm sóc người bệnh sỏi túi mật - Thực hành chăm sóc người bệnh áp xe gan đường mật - Thực hành chăm sóc người bệnh ung thư gan nguyên phát	Khoa Ngoại tiêu hóa						
				Điều dưỡng ngoại khoa tiết niệu	- Thực hành chăm sóc người bệnh sỏi đường tiết niệu - Thực hành chăm sóc người bệnh hẹp niệu đạo - Thực hành chăm sóc người bệnh chấn thương đường tiết niệu	Khoa Ngoại Thận						

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
					Thực hành chăm sóc NB u phì đại lành tính tuyến tiền liệt							
				Điều dưỡng chấn thương cơ bản	- Thực hành chăm sóc người bệnh gãy xương - Thực hành chăm sóc người bệnh kéo tạ - Thực hành chăm sóc người bệnh vết thương mạch máu - Thực hành chăm sóc người bệnh vết thương khớp - Thực hành chăm sóc người bệnh vết thương bàn tay - Thực hành chăm sóc người bệnh vết thương phần mềm - Thực hành chăm sóc người bệnh chấn thương-vết thương ngực - Thực hành chăm	Khoa Ngoại Chấn thương						

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
					sóc người bệnh bong gân- trật khớp • Thực hành chăm sóc người bệnh đĩnh nhọt, áp xe, chín mé •							
				Điều dưỡng chấn thương chỉnh hình	• Thực hành chăm sóc người bệnh gãy xương chi trên • Thực hành chăm sóc người bệnh gãy xương chi dưới • Thực hành chăm sóc người bệnh bỏng – ghép da • Thực hành chăm sóc người bệnh gãy xương chậu	Khoa Ngoại Chấn thương						
				Điều dưỡng sơ não cột sống	• Thực hành chăm sóc người bệnh gãy xương cột sống • Thực hành chăm sóc người bệnh thoát vị đĩa đệm • Thực hành chăm	Khoa Ngoại thần kinh						

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung trong môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ĐT tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
					sóc người bệnh chấn thương sọ não • Thực hành chăm sóc người bệnh u não							



DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
Sau Đại học chuyên ngành điều dưỡng

I. CHUYÊN NGÀNH NỘI KHOA

ST T	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
	Nội Thận - Tiết niệu -Lọc máu								
01	Nghiêm Tam Dương	Bác sỹ	BS CKII. Nội thận - TNLM	Số 002209/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Nội thận-TN- LM	Trên 5 năm	- Thực tập KCB, CSSK chuyên ngành Nội Thận- TNLM. - Thực hành KCB chuyên ngành Nội Thận-TNLM. - Thực tập tốt nghiệp.	Nội Thận - Tiết niệu - Lọc máu	40
02	Đồng Thị Lợi	Bác sỹ	BS CKI. Nội thận - TNLM	Số 002213/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Nội thận-TN- LM	Trên 5 năm	- Thực tập KCB, CSSK chuyên ngành Nội Thận- TNLM. - Thực hành KCB chuyên ngành Nội Thận-TNLM. - Thực tập tốt nghiệp.	Nội Thận - Tiết niệu - Lọc máu	40
03	Đỗ Thị Tình	Bác sỹ	BS CKI. Nội khoa	Số 001309/BG- CCHN ngày 23/9/2013	KB, CB Nội khoa không làm thủ thuật CK	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK chuyên ngành Nội Thận- TNLM. - Thực hành KCB chuyên ngành Nội Thận-TNLM. - Thực tập tốt nghiệp.	Nội Thận - Tiết niệu - Lọc máu	40

04	Tăng Thị Hạnh Nhân	Bác sỹ	Ths. Nội khoa	Số 002214/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB, CB Nội khoa không làm thủ thuật CK	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK chuyên ngành Nội Thận- TNLM. - Thực hành KCB chuyên ngành Nội Thận-TNLM. - Thực tập tốt nghiệp.	Nội Thận - Tiết niệu - Lọc máu	40
	Nội Hô hấp								
05	Nguyễn Thị Thu Trang	Bác sỹ	Bs CKII. Nội khoa	Số 002258/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB, CB CK Nội Hô hấp	Trên 5 năm	- Thực tập KCB, CSSK chuyên ngành Hô hấp. - Thực hành KCB chuyên ngành Hô hấp. - Thực tập tốt nghiệp	Hô hấp	50
06	Vũ Thị Hào	Bác sỹ	BS CKI. Nội khoa	Số 002257/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB, CB CK Nội Hô hấp	Trên 5 năm	- Thực tập KCB, CSSK chuyên ngành Hô hấp. - Thực hành KCB chuyên ngành Hô hấp. - Thực tập tốt nghiệp	Hô hấp	50
07	Bùi Thị Tuyền	Bác sỹ	BS CKII. Nội khoa	Số 002256/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB, CB CK Nội Hô hấp	Trên 5 năm	- Thực tập KCB, CSSK chuyên ngành Hô hấp. - Thực hành KCB chuyên ngành Hô hấp. - Thực tập tốt nghiệp	Hô hấp	50
08	Trần Quỳnh Hương	Bác sỹ	BS CKI. Nội khoa	Số 002255/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB, CB Nội khoa không làm thủ thuật CK	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK chuyên ngành Hô hấp. - Thực hành KCB chuyên ngành Hô hấp. - Thực tập tốt nghiệp	Hô hấp	50

	Nội Tiêu hóa								
09	Nguyễn Văn Cương	Bác sỹ	BS CKI. Hồi sức cấp cứu	Số 002221 /BG-CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Hồi sức cấp cứu	5 năm	- Thực tập, KCB, CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Nội khoa; - Thực tập tốt nghiệp	Nội Tiêu hóa	45
10	Phạm Hồng Trường	Bác sỹ	BS CKII. Nội khoa	Số 0003227 /BG-CCHN ngày 22/12/2014	KB,CB CK Nội khoa	4 năm	- Thực tập, KCB, CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Nội khoa; - Thực tập tốt nghiệp	Nội Tiêu hóa	45
11	Hà Văn Hùy	Bác sỹ	Ths. Nội khoa	Số 001307 /BG-CCHN ngày 25/12/2013	KB, CB Nội khoa không lâm thủ thuật CK	5 năm	- Thực tập, KCB, CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Nội khoa; - Thực tập tốt nghiệp	Nội Tiêu hóa	45
12	Nguyễn Văn Khánh	Bác sỹ	BS CKI. Hồi sức cấp cứu	Số 002212 /BG-CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Hồi sức cấp cứu	5 năm	- Thực tập, KCB, CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Nội khoa; - Thực tập tốt nghiệp	Nội Tiêu hóa	45

	Nội tổng hợp								
13	Đỗ Ngọc Thịnh	Bác sỹ	BS CKII. Nội khoa	Số 001482/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB, CB CK Nội khoa	Trên 5 năm	- Thực tập CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Nội khoa; - Thực tập tốt nghiệp	Nội Tổng hợp	40
14	Chu Thị Hường	Bác sỹ	Ths. Nội khoa	Số 001305/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB, CB Nội khoa không làm thủ thuật CK	Trên 5 năm	- Thực tập CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Nội khoa; - Thực tập tốt nghiệp	Nội Tổng hợp	40
15	Nguyễn Hồng Vân	Bác sỹ	BS CKI. Nội khoa	Số 0002690/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB, CB Nội khoa không làm thủ thuật CK	5 năm	- Thực tập CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Nội khoa; - Thực tập tốt nghiệp	Nội Tổng hợp	40
	Nội Tim mạch								
16	Nguyễn Văn Long	Bác sỹ	BS CKII. Nội Tim mạch	Số 002222/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Nội Tim mạch	Trên 5 năm	- Thực tập CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Chuyên ngành Tim mạch; - Thực tập tốt nghiệp	Nội Tim mạch	70
17	Nguyễn Thị Thành	Bác sỹ	BS CKII. Nội Tim mạch	Số 002238/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Nội Tim mạch	Trên 5 năm	- Thực tập CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Chuyên ngành Tim mạch; - Thực tập tốt nghiệp	Nội Tim mạch	70
18	Phạm Thị Lý	Bác sỹ	BS CKII. Nội Tim mạch	Số 002263/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Nội Tim mạch	Trên 5 năm	- Thực tập CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Chuyên ngành Tim mạch; - Thực tập tốt nghiệp	Nội Tim mạch	70

19	Nguyễn Thị Hào	Bác sỹ	BS CKI. Nội khoa	Số 002218 /BG-CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB nội khoa không làm thủ thuật CK	5 năm	- Thực tập CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Chuyên ngành Tim mạch; - Thực tập tốt nghiệp	Nội Tim mạch	70
Nội thần kinh - cơ - xương - khớp									
20	Phạm Văn Thi	Bác sỹ	BS CKII. HSCC	Số 002220/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Hồi sức cấp cứu	5 năm	- Thực tập KCB; CSSK bệnh Nội khoa; - Thực hành KCB Nội khoa; - Thực tập tốt nghiệp	Nội thần kinh - cơ - xương - khớp	40
21	Nguyễn Văn Kính	Bác sỹ	BS CKI. Nội khoa	Số 002220/BG- CCHN ngày 23/9/2013	KB, CB CK Nội	5 năm	- Thực tập KCB; CSSK bệnh Nội Thần kinh; - Thực hành KCB Nội Thần kinh; - Thực tập tốt nghiệp	Nội thần kinh - cơ - xương - khớp	40
22	Nguyễn Thị Hương	Bác sỹ	Ths. Nội khoa	Số 001306/BG- CCHN ngày 23/9/2013	KB, CB Nội khoa không làm thủ thuật CK	5 năm	- Thực tập KCB; CSSK bệnh Nội Thần kinh; - Thực hành KCB Nội Thần kinh; - Thực tập tốt nghiệp	Nội thần kinh - cơ - xương - khớp	40
23	Vũ Thị Tươi	Bác sỹ	BS CKI. Nội khoa	Số 001334/BG- CCHN ngày 23/9/2013	KB,CB Nội TKCXK	5 năm	- Thực tập KCB; CSSK bệnh Nội Thần kinh Cơ Xương Khớp; - Thực hành KCB Nội Thần kinh Cơ Xương Khớp; - Thực tập tốt nghiệp	Nội thần kinh - cơ - xương - khớp	40

24	Nguyễn Thị Mến	Bác sỹ	Ths. Nội khoa	Số 001327/BG-CCHN ngày 23/9/2013	KB,CB Nội khoa không làm thủ thuật CK	5 năm	- Thực tập KCB; CSSK Nội thần kinh - cơ - xương - khớp; - Thực hành KCB Nội thần kinh - cơ - xương - khớp; - Thực tập tốt nghiệp	Nội thần kinh - cơ - xương - khớp	40
25	Nguyễn Thị Huệ	Bác sỹ	BS CKI. Nội khoa	Số 001487/BG-CCHN ngày 23/9/2013	KB,CB Nội khoa không làm thủ thuật CK	5 năm	- Thực tập KCB; CSSK Nội thần kinh - cơ - xương - khớp; - Thực hành KCB Nội thần kinh - cơ - xương - khớp; - Thực tập tốt nghiệp	Nội thần kinh - cơ - xương - khớp	40
	Hội sức tích cực - chống độc								
26	Thân Sơn Tùng	Bác sỹ	Ths. HSCC	Số 002219/BG-CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Hội sức cấp cứu	Trên 5 năm	Thực tập KCB; CSSK người bệnh cấp cứu & HS tích cực; - Thực hành chuyên ngành Hội sức cấp cứu; - Thực tập tốt nghiệp.	Hội sức tích cực - chống độc	25
27	Vi Thị Thanh Hương	Bác sỹ	BS CKI. HSCC	Số 002195/BG-CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Hội sức cấp cứu	Trên 5 năm	Thực tập KCB; CSSK người bệnh cấp cứu & HS tích cực; - Thực hành chuyên ngành Hội sức cấp cứu; - Thực tập tốt nghiệp.	Hội sức tích cực - chống độc	25
28	Nguyễn Thị Hiếu	Bác sỹ	BS CKI. HSCC	Số 0002781/BG-CCHN ngày 11/7/2014	KB,CB CK Hội sức cấp cứu	4 năm	Thực tập KCB; CSSK người bệnh cấp cứu & HS tích cực; - Thực hành chuyên ngành Hội sức cấp cứu; - Thực tập tốt nghiệp.	Hội sức tích cực - chống độc	25

29	Lương Thị Thanh	Bác sỹ	BS CKI. Nội khoa	Số 002196/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB, CB Nội khoa không làm thủ thuật CK	5 năm	Thực tập KCB; CSSK người bệnh cấp cứu & HS tích cực; - Thực hành chuyên ngành Hồi sức cấp cứu; - Thực tập tốt nghiệp.	Hồi sức tích cực - chống độc	25
	Cấp cứu								
30	Phạm Tùng Sơn	Bác sỹ	BS CKII. HSCC	Số 002207/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Hồi sức cấp cứu	Trên 5 năm	- Thực tập KCB; CSSK người bệnh cấp cứu & HS tích cực; - Thực hành KCB chuyên ngành Hồi sức cấp cứu; - Thực tập tốt nghiệp.	Cấp cứu	20
31	Đỗ Văn Dự	Bác sỹ	BS CKI. HSCC	Số 002208/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Hồi sức cấp cứu	Trên 5 năm	- Thực tập KCB; CSSK người bệnh cấp cứu & HS tích cực; - Thực hành KCB chuyên ngành Hồi sức cấp cứu; - Thực tập tốt nghiệp.	Cấp cứu	20
32	Hoàng Dũng	Bác sỹ	BS CKI. HSCC	Số 0002780/BG- CCHN ngày 11/7/2014	KB,CB CK Hồi sức cấp cứu	Trên 5 năm	- Thực tập KCB; CSSK người bệnh cấp cứu & HS tích cực; - Thực hành KCB chuyên ngành Hồi sức cấp cứu; - Thực tập tốt nghiệp.	Cấp cứu	20
33	Hà Thành Văn	Bác sỹ	Ths. HSCC	Số 002215/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Hồi sức cấp cứu	5 năm	Thực tập KCB; CSSK người bệnh cấp cứu & HS tích cực; - Thực hành KCB chuyên ngành Hồi sức cấp cứu; - Thực tập tốt nghiệp.	Cấp cứu	20
	Da liễu								

34	Nguyễn Thị Mai Anh	Bác sĩ	Bác sĩ CKI	Số 000430/BG- CCHN ngày 08/02/2013	KB, CB CK Da liễu	Trên 6 năm	Thực hành CK Da liễu	Da liễu	15
35	Phạm Thị Huyền	Bác sĩ	Bác sĩ CKI	Số 002235/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB, CB CK Da liễu	Trên 5 năm	Thực hành CK Da liễu	Da liễu	15

II. CHUYÊN NGÀNH NGOẠI KHOA

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
	Ngoại tổng hợp								
36	Trần Nhật Hùng	Bác sĩ	BS CKII. Ngoại khoa	Số 002281/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Ngoại; Ngoại tiêu hóa, tiết niệu	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK bệnh Ngoại khoa; - Thực hành KCB chuyên khoa Ngoại tổng hợp; - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại tổng hợp	40
37	Kiều Thanh Giang	Bác sĩ	BS CKI. Ngoại khoa	Số 001352/BG- CCHN ngày 23/9/2013	KB,CB CK Ngoại; Ngoại tiêu hóa, tiết niệu	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK bệnh Ngoại khoa; - Thực hành KCB chuyên khoa Ngoại tổng hợp; - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại tổng hợp	40
	Ngoại tiêu hóa								

38	Nguyễn Sỹ An	Bác sỹ	BS CKII. Ngoại khoa	Số 002198/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Ngoại UB	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK bệnh Ngoại khoa; - Thực hành KCB ngoại khoa - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại tiêu hóa	40
39	Lê Minh Hải	Bác sỹ	Ths. Ngoại khoa	Số 001492/BG- CCHN ngày 23/9/2013	KB,CB CK Ngoại; Ngoại tiêu hóa, tiết niệu	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK bệnh Ngoại khoa; - Thực hành KCB ngoại khoa - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại tiêu hóa	40
Ngoại Lồng ngực - Chính hình - Bồng									
40	Nguyễn Văn Nam	Bác sỹ	BS CKII. Ngoại khoa	Số 001390/BG- CCHN ngày 23/9/2013	KB,CB CK Ngoại; Ngoại tiêu hóa, tiết niệu, Mạch máu, Lồng ngực	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK bệnh Ngoại khoa; Ngoại tiêu hóa, tiết niệu, Mạch máu, Lồng ngực - Thực hành KCB chuyên ngành ngoại khoa; - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại Lồng ngực - Chính hình - Bồng	35
41	Hà Văn Thành	Bác sỹ	BS CKI. Ngoại khoa	Số 002226/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Ngoại	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK bệnh Ngoại khoa; - Thực hành KCB Ngoại khoa; - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại Lồng ngực - Chính hình - Bồng	35
42	Nguyễn Thạch Hải	Bác sỹ	Ths. Ngoại khoa	Số 00002996/B G-CCHN ngày 03/11/2014	KB,CB CK Ngoại	4 năm	- Thực tập KCB, CSSK bệnh Ngoại khoa; - Thực hành KCB Ngoại khoa; - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại Lồng ngực - Chính hình - Bồng	35
43	Trần Thị Hồng Thái	Điều dưỡng CK I	Đa khoa	Số 000791/BG- CCHN ngày 10/7/2013	Điều dưỡng	5 năm	- Thực tập CSSK người bệnh; - Thực hành Điều dưỡng viên; - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại Lồng ngực - Chính hình - Bồng	35

	Ngoại Thận - Tiết niệu -Nam học								
44	Đoàn Tiến Dương	Bác sỹ	Ths. Ngoại khoa	Số 001353/BG- CCHN ngày 23/9/2013	KB,CB CK Ngoại; Ngoại tiêu hóa, tiết niệu	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK người bệnh Ngoại khoa; - Thực hành KCB chuyên khoa Ngoại; - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại Thận - Tiết niệu - Nam học	40
45	Nguyễn Văn Nguyên	Bác sỹ	Ths. Ngoại khoa	Số 001349/BG- CCHN ngày 23/9/2013	KB,CB CK Ngoại; Ngoại tiêu hóa, tiết niệu	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK người bệnh Ngoại khoa; - Thực hành KCB chuyên khoa Ngoại; - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại Thận - Tiết niệu - Nam học	40
	Ngoại chấn thương								
46	Nguyễn Văn Chuẩn	Bác sỹ	Ths. Ngoại khoa	Số 002283/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Ngoại; Ngoại chấn thương chỉnh hình, điều trị bỏng	Trên 5 năm	- Thực tập KCB, CSSK người bệnh Ngoại khoa; Ngoại khoa NC; - Thực hành KCB chuyên khoa Ngoại; - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại chấn thương	50
47	Hoàng Quốc Quân	Bác sỹ	Ths. Ngoại khoa	Số 002225/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Ngoại; Ngoại chấn thương chỉnh hình, điều trị bỏng	Trên 5 năm	- Thực tập KCB, CSSK người bệnh Ngoại khoa; Ngoại khoa NC; - Thực hành KCB chuyên khoa Ngoại; - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại chấn thương	50
48	Hà Đăng Định	Bác sỹ	Ths. Ngoại khoa	Số 002284/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Ngoại; Ngoại chấn thương, điều trị bỏng, phẫu thuật tạo hình.	Trên 5 năm	- Thực tập KCB, CSSK người bệnh Ngoại khoa; Ngoại khoa NC; - Thực hành KCB chuyên khoa Ngoại; - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại chấn thương	50
	Ngoại thần kinh								

49	Hoàng Chí Thành	Bác sỹ	BS CKII. Ngoại khoa	Số 002199/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Ngoại; Ngoại thần kinh	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK người bệnh Ngoại khoa; Ngoại khoa NC; - Thực hành KCB Ngoại Thần kinh - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại thần kinh	40
50	Mạc Hoàng Dương	Bác sỹ	BS CKI. Ngoại khoa	Số 002200/BG- CCHN ngày 25/12/2013	KB,CB CK Ngoại; Ngoại thần kinh	5 năm	- Thực tập KCB, CSSK người bệnh Ngoại khoa; Ngoại khoa NC; - Thực hành KCB Ngoại Thần kinh - Thực tập tốt nghiệp	Ngoại thần kinh	40
Phòng Điều dưỡng									
51	Nguyễn Thị Minh	Điều dưỡng CKI	Ngoại khoa	Số 0002288 /BG-CCHN ngày 25/12/2013	Điều dưỡng	Trên 5 năm	Thực hành chuyên ngành điều dưỡng	Điều dưỡng	
52	Trần Thị Phong	Điều dưỡng CKI	Nội khoa	Số 001489/BG- CCHN ngày 23/9/2013	Điều dưỡng	Trên 5 năm	Thực hành chuyên ngành điều dưỡng	Điều dưỡng	
53	Nguyễn Thị lý	Điều dưỡng CKI	Nội khoa	Số 0002498/B G-CCHN ngày 25/12/2013	Điều dưỡng	Trên 5 năm	Thực hành chuyên ngành điều dưỡng	Khám chữa bệnh theo Yêu cầu	20

Tổng số người đủ điều kiện giảng dạy, hướng dẫn thực hành: 53 người

Bắc Giang, ngày 07 tháng 8 năm 2021

GIÁM ĐỐC



BSCKII. Thân Trọng Hưng